

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày 06-8-2019

“V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự mua bán cá”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thủy Nông.

Ông Nguyễn Thanh Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân THỊ XÃ H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân THỊ XÃ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019/TLST- DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán cá” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Văn H, sinh năm 1967;

Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1987;

Địa chỉ cư trú: khóm A, phường A, THỊ XÃ H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Anh Nguyễn Vũ L là: Anh Hồ Thanh H, sinh năm 1983 (Văn bản ủy quyền ngày 28/01/2019);

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 01 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Lâm Văn H trình bày: Vào ngày

12 tháng 6 năm 2017 Anh Nguyễn Vũ L có mua cá rô phi của ông tổng cộng số lượng 16.769kg với giá 22.500đ/1kg thành tiền là 377.302.000đ, anh L hẹn trong vòng một tháng sẽ thanh toán đủ số tiền trên. Đến hẹn nhưng anh L không thanh toán tiền cho ông mặc dù ông đã liên hệ trực tiếp với anh L nhiều lần, anh L vẫn không trả. Khi kết sổ do sơ suất trong việc tính toán nên đã tính nhầm của anh L một tấn cá, tương đương số tiền là 22.500.000đ. Do đó, số tiền mua cá mà anh L còn nợ ông tổng cộng chỉ có 354.802.000đ. Trong quá trình đòi tiền nhiều lần thì anh L đã trả được cho ông số tiền là 35.000.000đ. Nay ông yêu cầu Anh Nguyễn Vũ L trả số tiền mua cá còn nợ tổng cộng là 319.802.000đ (Ba trăm mười chín triệu, tám trăm lẻ hai nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì bổ sung thêm cho đến khi kết thúc vụ kiện.

- *Bị đơn Anh Nguyễn Vũ L do Anh Hồ Thanh H làm đại diện theo ủy quyền trình bày:* Căn cứ vào bản khai ngày 06/3/2019 của Anh Nguyễn Vũ L thể hiện ý kiến như sau: Ông Trần Văn K sinh năm 1982, địa chỉ số 172 đường H, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn H; địa chỉ liên hệ: Quốc lộ B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp có gặp trực tiếp ông Lâm Văn H để thỏa thuận mua cá rô phi của ông H, sau khi hai bên thỏa thuận về giá cả, ngày bắt cá và thời hạn trả tiền mua cá thì ông K mới thông báo cho anh L đến để cân cá, nhận lượng đem về Công ty TNHH H. Vì tại thời điểm này anh L là kế toán của Công ty TNHH H. Ngày 12/6/2017 ông Trần Văn K kêu anh L đến cân cá rô phi của Ông Lâm Văn H sau khi cân cá xong giữa anh L và ông H có chốt sổ lại với nhau, số lượng cá cân tổng cộng là 15.769kg cá rô phi của ông H, giá cá bao nhiêu một ký thì anh L không biết. Sau khi cân cá xong thì anh L chuyển toàn bộ cá về Công ty theo yêu cầu của ông Trần Văn K. Đối với số tiền 35.000.000đ ông H trình bày trong đơn khởi kiện là do anh L còn nợ tiền mua cá rô phi nên đem tiền đến trả cho anh H nhiều lần là không đúng vì anh L cho rằng số tiền này ông H mượn của anh L để xoay sở trong lúc gặp khó khăn (khi cho mượn không làm biên nhận). Đối với số tiền 35.000.000đ thì anh L không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Anh L khẳng định ông Trần Văn K – Giám đốc Công ty TNHH H thỏa thuận mua cá rô phi của Ông Lâm Văn H anh L chỉ là nhân viên của Công ty đến để nhận lượng (cân cá) theo yêu cầu của ông K. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn H về việc yêu cầu Anh Nguyễn Vũ L trả số tiền mua cá rô phi còn nợ tổng cộng là 319.802.000đ (Ba trăm mười chín triệu, tám trăm lẻ hai nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi thì anh L không đồng ý. Anh L khẳng định chữ ký trong tờ biên nhận là chữ ký của anh, do anh trực tiếp ký tên.

- *Nguyên đơn ông Lâm Văn H trình bày:* Đối với ý kiến của anh L do Anh Hồ Thanh H làm đại diện theo ủy quyền vừa trình bày thì ông không thống nhất. Vì anh L là người trực tiếp thỏa thuận, cân cá và ký biên nhận cho ông, khi cân cá còn có cả ba mẹ của anh L, ông không mua bán hay thỏa thuận mua cá gì với ông K. Còn đối với việc anh L cho rằng số tiền 35.000.000đ không phải trả cho ông mà là cho ông mượn thì thật là phi lý vì cho mượn sao không ghi biên nhận, lý do sao anh L cho ông mượn tiền. Ông khẳng định chỉ yêu cầu Anh Nguyễn Vũ L trả tiền mua cá rô phi còn nợ tổng cộng là 319.802.000đ. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của ông Lâm Văn H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Lâm Văn H yêu cầu Anh Nguyễn Vũ L trả số tiền mua cá còn thiếu, cho nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán cá nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét thấy, ngày 12/6/2017, Anh Nguyễn Vũ L có trực tiếp đến cân cá rô phi của Ông Lâm Văn H sau khi cân xong, hai bên khớp sổ số lượng cá tổng cộng là 15.769kg, nhưng ghi lộn 16.769kg, anh L có làm biên nhận cho ông H. Anh L thừa nhận anh là người trực tiếp cân cá của ông H và chữ ký trong biên nhận ngày 12/6/2017 là của anh. Tuy nhiên, anh Vũ L cho rằng việc anh cân cá của ông H không phải cân cho anh mà là cân cho ông Trần Văn K, vì ông K là người trực tiếp thỏa thuận mua cá rô phi với ông H, nhưng ông H không thừa nhận và cho rằng ông không thỏa thuận mua bán cá với ông K, ông cũng không biết ông K là ai, ông chỉ biết mua bán với anh L nên ông đòi anh L. Ông H còn cho rằng trong quá trình đòi tiền nhiều lần thì anh L đã trả được cho ông số tiền là 35.000.000đ, anh L không thừa nhận số tiền anh đưa cho ông H là trả tiền mua cá mà số tiền này do ông H mượn, ông H không thừa nhận, nhưng anh L không có chứng cứ gì chứng minh cho ông H mượn tiền. Hơn nữa, anh L còn đang nợ tiền mua cá của ông H thì không có lý do gì mà anh L cho ông H mượn tiền. Do đó, xét lời trình bày của anh L là không có cơ sở.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho ông Trần Văn K theo địa chỉ do anh L xuất trình, nhưng không tổng đạt được vì ông K không

còn ở địa chỉ trên. Tòa án có văn bản yêu cầu anh Vũ L cung cấp địa chỉ mới của ông K nhưng anh L không cung cấp được. Xét việc anh L nại ra nhưng không cung cấp được địa chỉ mới của ông K thì anh L phải chịu hậu quả pháp lý đối với yêu cầu của mình. Mặt khác, chính anh L là người thỏa thuận mua cá của ông H , anh L trực tiếp cân cá, ký tên trong biên nhận nhận cá và tính tiền, không có chữ ký hay dấu vết gì liên quan đến ông Trần Văn K, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải đưa ông K vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[4] Xét thấy, căn cứ vào tờ biên nhận ngày 12 tháng 6 năm 2017 do Anh Nguyễn Vũ L trực tiếp ký tên nội dung thể hiện có nhận $16.769\text{kg} \times 22.500\text{đ} = 377.302.000\text{đ}$ của ông H . Tuy nhiên, do sơ xuất nên ghi nhầm số lượng cá là 16.769kg , sau đó hai bên khớp sổ thống nhất số lượng cá tổng cộng là $15.769\text{kg} \times 22.500\text{đ} = 354.802.500\text{đ}$, anh L trả được $35.000.000\text{đ}$, còn lại $319.802.500\text{đ}$, nhưng ông H chỉ khởi kiện yêu cầu Anh Nguyễn Vũ L trả số tiền $319.802.000\text{đ}$, đây là quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự, phù hợp theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự, nên chấp nhận. Do anh L không có chứng cứ gì chứng minh việc anh cân cá là cân dùm cho ông K và trong biên nhận cũng thể hiện rõ ràng do anh ký tên nhận lượng cá và tính thành tiền, nên anh L phải có trách nhiệm trả số tiền trên cho ông H là phù hợp theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015. Nếu như anh L tìm được ông K và muốn khởi kiện ông K thì sẽ được xem xét giải quyết trong vụ kiện khác khi có yêu cầu.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án ông H khẳng định chỉ yêu cầu anh L trả tiền vì anh L là người trực tiếp thỏa thuận mua cá, trực tiếp cân cá, ký biên nhận và sau đó có trả cho ông $35.000.000\text{đ}$. Anh Hồ Thanh H là người đại diện theo ủy quyền của anh L trình bày anh L cũng thừa nhận chữ ký trong biên nhận là của anh L . Ông H không yêu cầu ai khác kể cả những người cân cá thuê cho anh L cũng như cha mẹ anh L là người phụ giúp anh cân cá. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đối với những người này. Cho nên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn H là hoàn toàn có căn cứ.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn H được chấp nhận nên Anh Nguyễn Vũ L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử,

Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn Anh Nguyễn Vũ L trả cho ông Lâm Văn H số tiền mua cá còn thiếu tổng cộng là 319.802.000đ. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 5, khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn H.

- Buộc Anh Nguyễn Vũ L có trách nhiệm trả cho ông Lâm Văn H số tiền mua cá còn thiếu tổng cộng là 319.802.000đ (Ba trăm mười chín triệu tám trăm lẻ hai ngàn đồng).

2/ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3/ Về án phí:

- Buộc Anh Nguyễn Vũ L phải chịu 15.990.000đ (Mười lăm triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Lâm Văn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.995.000đ theo biên lai số 0002780 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự THỊ XÃ H.

- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND THỊ XÃ H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Tâm